

CÔNG TY CỔ PHẦN
KHANG MINH GROUP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/BC-GKM

Hà Nam, ngày 08 tháng 03 năm 2022



BÁO CÁO

THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Khang Minh Group
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 0700510750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp ngày 23/09/2010, thay đổi lần thứ 7 ngày 07/11/2021.
- Vốn điều lệ : 238.139.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tám tỷ một trăm ba mươi chín triệu đồng*).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 238.139.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm ba mươi tám tỷ một trăm ba mươi chín triệu đồng*).
- Địa chỉ : Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam.
- Số điện thoại : 024 32002988
- Số fax : 024 22207181

- Website : <http://www.khangminhgroup.com/>
- Mã cổ phiếu : GKM
- Quá trình hình thành và phát triển:

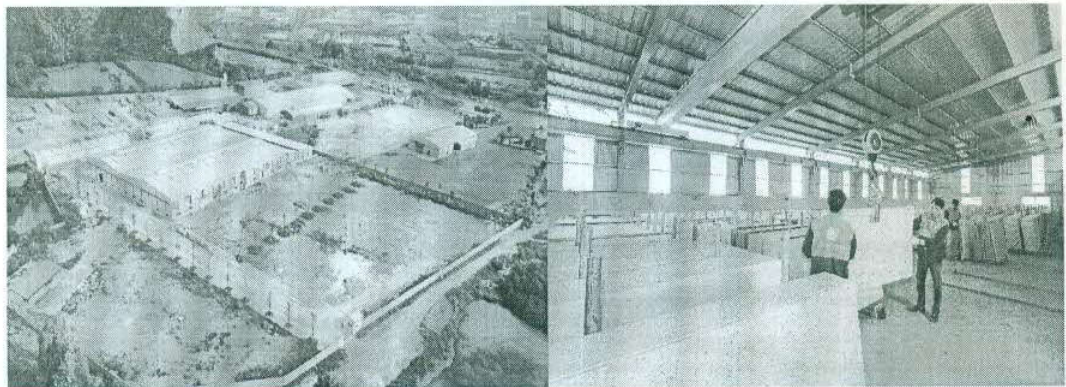
Ngày 23/09/2010 Công ty Cổ phần (CTCP) Khang Minh Group chính thức được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hà Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0700510750 với vốn điều lệ đăng ký là 21.000.000.000 đồng, tương ứng 2.100.000 cổ phần, gồm 3 cổ đông sáng lập.

Một số mốc quan trọng của Công ty từ khi thành lập đến nay:

- + Năm 2011, dây chuyền sản xuất đầu tiên chính thức đi vào hoạt động.
- + Năm 2012, dây chuyền số 2 được nhanh chóng đầu tư và hoạt động đem lại nguồn lợi nhuận đáng kể cho Công ty.
- + Năm 2013, Công ty thử nghiệm thành công bộ sản phẩm gạch lỗ 3-4 thành vách, ứng dụng hiệu quả trong việc xây nhà ở cao tầng. Gạch 3-4 thành vách xây tường mỏng hơn, kết cấu khối xây vững chắc, cách âm, cách nhiệt tốt. Xây tường mỏng làm giảm giá thành xây dựng, tăng diện tích thông thủy cho căn hộ, trực tiếp giúp chủ đầu tư nâng cao giá trị thương mại cho cả công trình.
- + Năm 2015, các dây chuyền sản xuất số 3 và số 4, được Công ty tiếp tục đầu tư và hoàn thiện.
- + Năm 2016, Công ty đạt được nhiều thành tựu lớn cụ thể: Công ty được UBCKNN chấp thuận là công ty đại chúng vào ngày 06/06/2016; Công ty chính thức đăng ký chứng khoán tại VSD vào ngày 22/08/2016.
- + Năm 2017, Công ty chính thức niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). Trong năm Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 45.000.000.000 đồng lên 135.000.000.000 đồng, với mục đích đầu tư vào Công ty con – Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh.
- + Năm 2018, Công ty được tôn vinh tại Lễ trao giải Sao Vàng đất Việt 2018.



- + Năm 2019, là năm bản lề trong quá trình phát triển với những thành tựu mới của Công ty. Công ty đã có bước chuyển mình, thay đổi định hướng chiến lược kinh doanh, chính thức gia nhập thị trường đá ốp lát cao cấp với việc đầu tư gần 150.000.000.000 đồng để hoàn thiện hạ tầng nhà máy số 2, sản xuất sản phẩm chủ đạo là đá nhân tạo gốc thạch anh – Quartz Conslab, trên nền tảng công nghệ sản xuất vật liệu không nung.



- + Năm 2020, Công ty tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất gạch không nung, mở rộng hoạt động sản xuất, đồng thời tập trung phát triển sản phẩm mới tại Công ty con – Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh với sản phẩm chủ đạo là đá nhân tạo Conslab thạch anh - thay thế đá tự nhiên với nhiều ứng dụng đa dạng trong công trình như: cầu thang, lát sàn, sản phẩm nội thất: ốp tường, bàn ăn, bàn

trà,... Từ năm 2021, sản phẩm này bắt đầu đem lại doanh thu và đang dần được thị trường đón nhận với các dự án tiêu biểu như khu Resort Fusion Maia Đà Nẵng, khu biệt thự Green Bay, khu biệt thự Ciputra, trụ sở Agribank Nam Định... Đồng thời, ứng dụng bàn trà, bàn ăn đá quý thương hiệu Khang Minh Conslab Thạch Anh cũng đã xuất hiện tại nhiều showroom nội thất cao cấp trên địa bàn Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh...

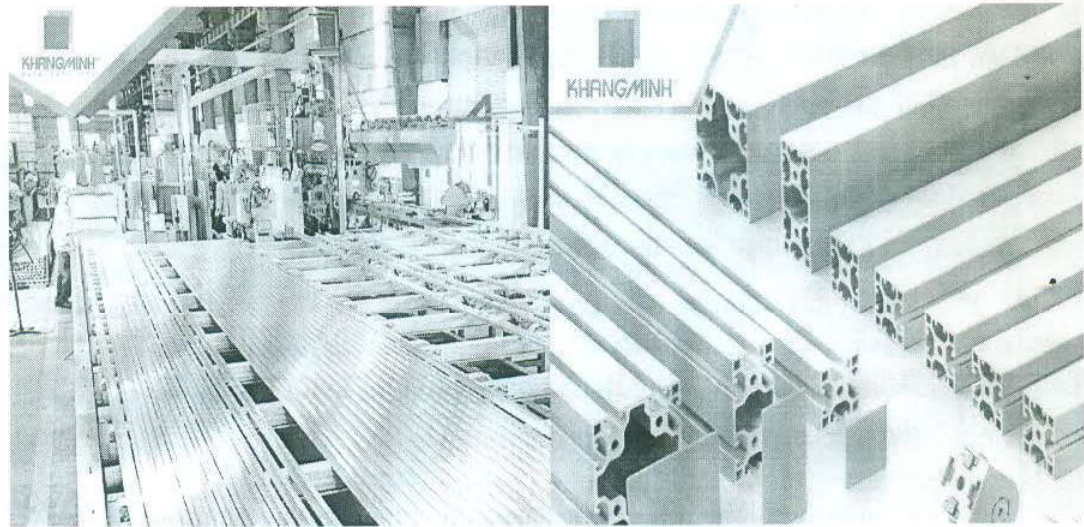


- + Năm 2021 là một năm đánh dấu nhiều cột mốc đột phá trong sự phát triển vượt bậc của Công ty, cụ thể: kỷ niệm 11 năm thành lập Công ty, 03 năm tái cấu trúc doanh nghiệp, gia nhập thị trường Bất động sản, đầu tư dự án Năng lượng, phát hành thành công hơn 20 triệu cổ phiếu và phát hành trái phiếu mở rộng quy mô đầu tư.

Trong năm, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 148.837.090.000 đồng lên 238.139.000.000 đồng thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu. Thực hiện kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh, Công ty đã tích cực đầu tư góp vốn vào Công ty con, cụ

thể: Công ty đã góp thêm 29.500.000.000 đồng vào Công ty con - Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh, nâng tỷ lệ sở hữu của Công ty tại Công ty Đá là 99,64%. Với mục tiêu tạo ra “hệ sinh thái sản phẩm vật liệu xây dựng”, Công ty thành lập Công ty con thứ 2 - Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh với vốn góp là 22.950.000.000 đồng, chiếm 75,74% vốn điều lệ của Công ty Nhôm, tập trung vào sản xuất nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng như cửa sổ, cửa cuốn... Đây là nhóm mặt hàng thông dụng, có giá trị cao và có nhiều cơ hội tăng trưởng mạnh.

Đồng thời, nhằm mở rộng ngành nghề hoạt động, Công ty đã thực hiện góp vốn vào Công ty Cổ phần APG Energy Nghệ An để đầu tư sang mảng dự án Năng lượng, thông qua nhận chuyển nhượng cổ phần với tổng giá trị là 67.000.000.000 đồng, tương đương với 14,89% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần APG Energy Nghệ An. Bên cạnh đó, Công ty cũng đánh dấu cột mốc lần đầu tiên gia nhập thị trường bất động sản nghỉ dưỡng thông qua thỏa thuận hợp tác phát triển dự án “Khu du lịch nghỉ dưỡng Bắc Bãi Thơm – Phú Quốc”. Về việc tham gia ngành bất động sản, đây là lĩnh vực lớn giúp Công ty chuyển mình mạnh mẽ, đồng thời là đầu ra tốt cho các nhà máy sản xuất đá ốp lát thạch anh và sản phẩm nhôm, tạo ra hệ sinh thái cộng hưởng và bền vững cho Công ty.



Hình ảnh về Nhà máy Nhôm Khang Minh



Hình ảnh về lễ ký kết thỏa thuận hợp tác đầu tư dự án BDS

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0700510750 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp ngày 23/09/2010, thay đổi lần thứ 7 ngày 07/11/2021, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty bao gồm:

STT	Tên ngành nghề kinh doanh	Mã ngành nghề, kinh doanh
1	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
2	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
3	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa.	8299
4	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
5	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

6	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395 (Chính)
7	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hặc đi thuê	6810

- Địa bàn kinh doanh: Hoạt động kinh doanh của Công ty tập trung chủ yếu tại các Thành phố lớn thông qua các Chi nhánh của Công ty đặt tại Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Đà Nẵng đồng thời sản phẩm của Công ty cũng được phân phối rộng khắp toàn quốc.

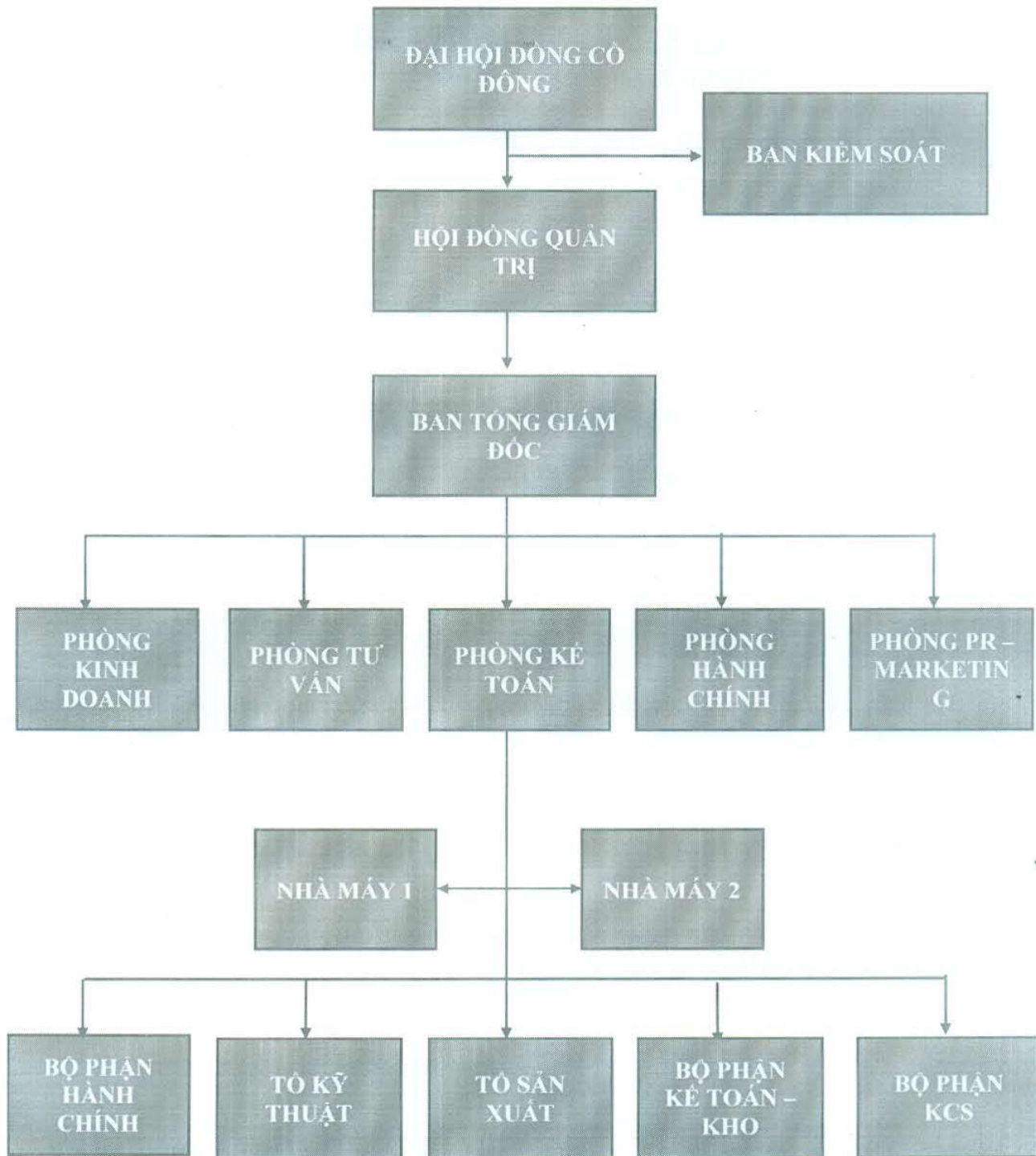
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị:

Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần gồm:

- + Đại hội đồng cổ đông;
 - + Hội đồng quản trị: 05 thành viên, trong đó: có 01 chủ tịch HĐQT và 04 thành viên HĐQT.
 - + Ban Kiểm soát: 03 thành viên, trong đó: có 01 Trưởng Ban kiểm soát và 02 thành viên Ban kiểm soát.
 - + Ban Tổng Giám đốc: có 01 Tổng Giám đốc, 01 Phó Tổng Giám đốc, 01 phó Giám đốc.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty Cổ phần Khang Minh Group)

Diễn giải chức năng của Bộ máy quản lý Công ty:

- a. Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty theo Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ của Công ty. Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm thảo luận và phê chuẩn định hướng phát triển của Công ty, quyết định về cơ cấu vốn, quyết định việc đầu tư, kinh doanh, chuyển nhượng, thế chấp giá trị lớn, quyết định việc sáp nhập, hợp nhất, chia, tách công ty, bầu ra bộ máy quản lý và điều hành các hoạt động kinh doanh của Công ty, chi tiết tại Điều lệ của Công ty.
- b. Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản trị Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển trung hạn, kế hoạch kinh doanh hàng năm; xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ, đưa ra các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Bảng 1: Cơ cấu HĐQT đương nhiệm

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	
2	Trần Hưng Dũng	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
3	Nguyễn Việt Hà	Thành viên HĐQT	Thành viên không điều hành
4	Nguyễn Văn Tiêm	Thành viên HĐQT	Thành viên điều hành
5	Trần Hải Long	Thành viên HĐQT	Thành viên độc lập

- c. Ban kiểm soát:** là cơ quan do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, hoạt động điều hành kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc; trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Bảng 2: Cơ cấu Ban kiểm soát đương nhiệm

STT	Họ và tên	Chức danh
-----	-----------	-----------

1	Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS
2	Cao Thị Thương	Thành viên BKS
3	Nguyễn Minh Đức	Thành viên BKS

- d. **Ban Tổng Giám đốc:** là cơ quan điều hành mọi hoạt động kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và pháp luật về toàn bộ việc tổ chức sản xuất kinh doanh, thực hiện các biện pháp nhằm đạt được các mục tiêu phát triển của Công ty.

Bảng 3: Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc hiện tại

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bùi Thế Nam	Tổng Giám đốc
2	Hoàng Văn Hải	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Văn Tiêm	Phó Giám đốc

Diễn giải chức năng của các Phòng/ban:

Các phòng/ban, bộ phận trong Công ty thực hiện các công việc chức năng nhằm đảm bảo cho việc quản lý, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc được hiệu quả và đúng pháp luật.

❖ **Phòng Kinh doanh:**

- Hoạch định phương hướng và chính sách kinh doanh, chính sách thị trường và thông tin thị trường.
- Xây dựng và lập kế hoạch bán hàng, kế hoạch doanh thu và kiểm soát công nợ của các chủ đầu tư, nhà thầu xây dựng.

❖ **Phòng Tư vấn:**

- Hoạch định các chính sách bán hàng trong tương lai, thường xuyên hợp tác với khách hàng là các Công ty tư vấn thiết kế - đối tác quan trọng trong việc tư vấn ứng dụng sử dụng sản phẩm của Công ty trong các dự án, công trình.

❖ **Phòng Kế toán:**

- Xây dựng và thực hiện các kế hoạch tài chính ngắn hạn và dài hạn.
- Lập dự toán, tổ chức công tác kế toán, báo cáo quyết toán chi phí quản lý doanh nghiệp.
- Theo dõi các khoản phải thu, chi, hạch toán chi phí, cập nhật chứng từ, lập thủ tục thanh quyết toán đối với từng hợp đồng.
- Thực hiện đúng chế độ chính sách của nhà nước về tài chính, chế độ bảo hiểm, thuế, khấu hao, tiền lương trong công ty.
- Theo dõi tình hình tài chính chung của công ty để báo cáo tài chính định kỳ hàng tháng, hàng quý với Giám đốc công ty. Phối hợp cùng các phòng ban khác để có kế hoạch tài chính cho toàn bộ công ty.
- Chịu trách nhiệm trước công ty và trước pháp luật về số liệu tài chính do mình theo dõi, cung cấp, quản lý.
- Bảo quản, lưu trữ, các chứng từ kế toán theo quy định.

❖ **Phòng Hành chính:**

- Công tác đào tạo, tuyển dụng, kỷ luật lao động:
 - + Lập kế hoạch đào tạo, tuyển dụng và kỷ luật lao động theo kế hoạch sản xuất hàng năm và theo định hướng phát triển của Công ty.
 - + Công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ
 - + Tuyển dụng lao động theo yêu cầu sản xuất kinh doanh trong từng giai đoạn phát triển của Công ty.
- Công tác tổ chức, công tác cán bộ:
 - + Tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý, điều hành của bộ máy từ Công ty và các đơn vị trực thuộc theo thẩm quyền, chuẩn bị việc thành lập các hội đồng, ban, đoàn và tổ chức công tác.
 - + Nghiên cứu xây dựng, đề xuất, phương án tổ chức sản xuất từ Công ty đến các đơn vị trực thuộc.
 - + Theo dõi, báo cáo thống kê và phân loại lao động và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện phân loại lao động.
 - + Lập kế hoạch sử dụng nhân lực hàng năm.
- Công tác Lao động tiền lương và chính sách đối với người lao động:

- + Đề xuất, nghiên cứu chế độ tiền lương, chế độ tiền thưởng áp dụng trong Công ty phù hợp với chế độ chính sách của Công ty và của Nhà nước.
- + Thực hiện chế độ BHXH, Bảo hiểm y tế các chế độ khác về Bảo hiểm đối với người lao động.

❖ **Phòng PR – Marketing**

- Tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty về định hướng chiến lược các hoạt động Marketing của Công ty, sáng tạo các hình thức Marketing phù hợp với đặc tính thương hiệu, đặc tính sản phẩm và khách hàng.
- Lên kế hoạch các hoạt động PR, truyền thông và lập ngân sách theo chiến lược ngắn hạn và dài hạn của Công ty. Tổ chức các sự kiện họp báo, hội thảo, soạn thông cáo báo chí, cung cấp thông tin ra bên ngoài.
- Xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với các cơ quan truyền thông báo chí.
- Chăm sóc Website, cập nhật đưa tin bài trên Website và các công cụ truyền thông online khác.
- Triển khai tổ chức, tham gia các chương trình hội nghị, hội thảo, hội chợ chuyên ngành có liên quan.

❖ **Nhà máy sản xuất:**

Bao gồm 2 nhà máy sản xuất: nhà máy số 1 và nhà máy số 2 trực thuộc sự quản lý của Ban điều hành và các bộ phận chức năng có liên quan của Công ty, thực hiện nhiệm vụ sản xuất, quản lý sản xuất, đảm bảo chất lượng sản xuất sản phẩm theo yêu cầu của Ban điều hành Công ty, nhà máy gồm các bộ phận trực thuộc như sau:

Bộ phận hành chính:

Bộ phận hành chính chịu trách nhiệm quản lý hành chính, nhân sự, tiền lương, các khoản theo lương của người lao động thuộc các bộ phận làm việc tại Nhà máy sản xuất. Bộ phận hành chính có trách nhiệm hướng dẫn người lao động thực hiện đúng các quy chế ban hành của Công ty, phối hợp thực hiện việc tổ chức các sự kiện, công việc có liên quan đến hoạt động thường xuyên của Công ty.

Tổ kỹ thuật:

Chịu trách nhiệm đảm bảo vận hành và an toàn vận hành cho các tổ máy. Chịu trách nhiệm xử lý, sửa chữa các lỗi hệ thống kỹ thuật dây chuyền sản xuất và sửa chữa các hỏng hóc kỹ thuật trong phạm vi Nhà máy sản xuất.

Tổ sản xuất:

Chịu trách nhiệm vận hành các dây chuyền sản xuất. Sản xuất sản phẩm theo các đơn đặt hàng do quản lý Nhà máy yêu cầu. Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm sản xuất ra và đảm bảo an toàn sản xuất.

Bộ phận Kế toán – Kho:

Phối hợp và hỗ trợ Phòng kế toán thực hiện việc hoạch toán, thống kê và ghi chép sổ sách theo quy định luật kế toán và pháp lệnh liên quan đến chứng từ kế toán. Theo dõi và kiểm soát hồ sơ, chứng từ đầu vào và đầu ra của Nhà máy. Quản lý vật tư, tài sản, công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất tại Nhà máy.

Bộ phận KCS:

Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát toàn bộ quá trình sản xuất sản phẩm, luôn đảm bảo sản phẩm sản xuất đạt chất lượng đồng đều, đúng yêu cầu.

- Các công ty con, công ty liên kết:

STT	Công ty con	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của Công ty (%)
1	Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh (tên cũ: Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh)	Thôn Tân Lâm, thị trấn Kiện Khêm huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	139.000.000.000	99,64
2	Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh	KCN Châu Sơn, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu	30.300.000.000	75,74%

STT	Công ty con	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh	Vốn điều lệ thực góp (đồng)	Tỷ lệ sở hữu của Công ty (%)
		Nam, Việt Nam			

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Năm 2022 là năm được Ban lãnh đạo Công ty kỳ vọng là bước nhảy vọt về quy mô và hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty tập trung vào các mục tiêu trọng điểm như sau:

- + Nâng cao năng lực sản xuất, mở rộng quy mô hoạt động sản xuất kinh doanh và tập trung vào 2 ngành cốt lõi:
 - Ngành sản xuất nguyên vật liệu xây dựng:
 - Đá Thạch Anh Khang Minh: Tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối và Showroom trên toàn quốc với sản phẩm chiến lược Cầu thang Thạch Anh Đá quý và Lát sàn Thạch Anh Đá quý.
 - Nhôm Khang Minh: Xây dựng và mở rộng quy mô, ra mắt hệ thống Trung tâm sản xuất nhôm Khang Minh, ra mắt hệ cửa nhôm đồng bộ cao cấp Top Window và phát triển thị trường cửa cuốn S68DOOR.
 - Ngành Bất động sản: Lựa chọn dự án khả thi, đầu tư thị trường Bất động sản nhà ở và du lịch cao cấp.
 - + Tăng cường mô hình quản trị, tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện tái cơ cấu, tinh gọn, kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp.
 - + Củng cố và xây dựng quan hệ với các đối tác và các nhà cung cấp nhằm xây dựng quan hệ hợp tác bền chặt và gắn bó;
 - + Kiểm soát chặt chẽ chi phí, thực hiện tiết kiệm, cắt giảm các chi phí không hợp lý, đặc biệt các hạng mục không phục vụ trực tiếp kinh doanh;
 - + Luôn cố gắng bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông; thường xuyên quan tâm, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và mức thu nhập ổn định cho người lao động trong Công ty.
- Các chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- + Xây dựng và từng bước phát triển Công ty Cổ phần Khang Minh Group trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững, một trong những công ty có năng lực cạnh tranh cao trên thị trường trong nước.
- + Mở rộng lĩnh vực kinh doanh nhằm định hướng phát triển là một Công ty đa ngành nghề trong đó tập trung vào các ngành cốt lõi đó là sản xuất nguyên vật liệu xây dựng, bất động sản,...
- + Thường xuyên đánh giá hiệu quả hoạt động đầu tư của Công ty nhằm đưa ra các biện pháp điều chỉnh kịp thời và tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng khác nhằm hạn chế rủi ro trong hoạt động đầu tư và đem lại nguồn doanh thu, lợi nhuận cao.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:
 - + Thương hiệu của Công ty gắn liền với thương hiệu của một đơn vị sản xuất vật liệu xây dựng đảm bảo chất lượng, cung ứng đầy đủ, kịp thời, đã và đang được Công ty thực hiện và đặt nền móng, niềm tin với các khách hàng là cá nhân, tổ chức, cùng mục tiêu mở rộng và phát triển thị trường để tìm kiếm các hợp đồng mới có giá trị, phát triển các hoạt động kinh doanh.
 - + Công ty thường xuyên cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, tích cực tham gia vào các hoạt động từ thiện, các chương trình giáo dục và quyên góp vào các quỹ phúc lợi xã hội, ...khẳng định trách nhiệm của Công ty đối với cộng đồng góp phần vào sự phát triển lâu dài và bền vững của xã hội.

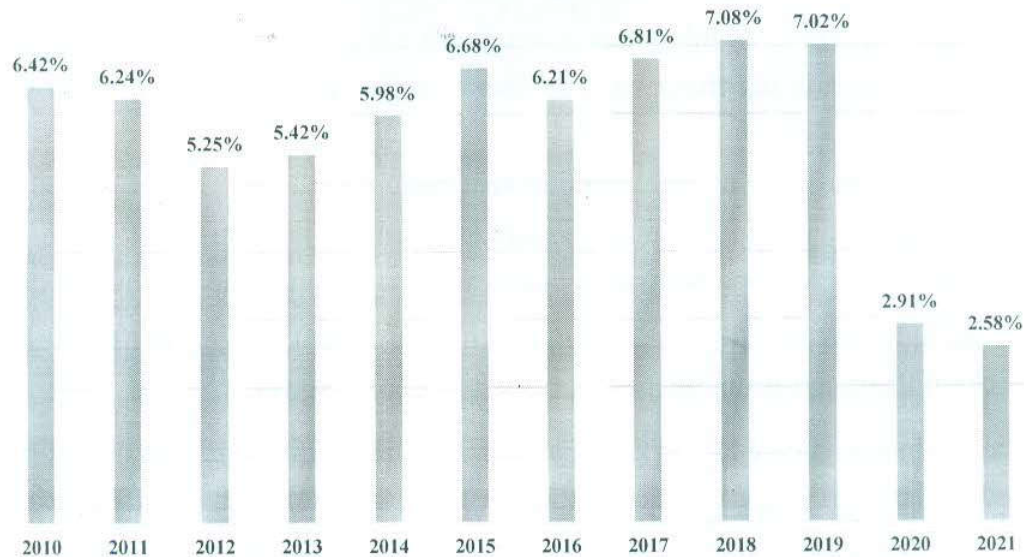
5. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế:

Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế:

Kinh tế Việt Nam năm 2021 diễn ra trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh và diễn biến khó lường trên phạm vi toàn cầu, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Trong bối cảnh đó, GDP năm 2021 của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng ở mức 2,58%. Đây là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011-2021, tuy trong tình hình khó khăn chung của kinh tế thế giới, đây được coi là thành công lớn của Việt Nam khi thuộc nhóm tăng trưởng kinh tế cao trên thế giới.

Biểu đồ 1: Tỷ lệ tăng trưởng GDP của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2021



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

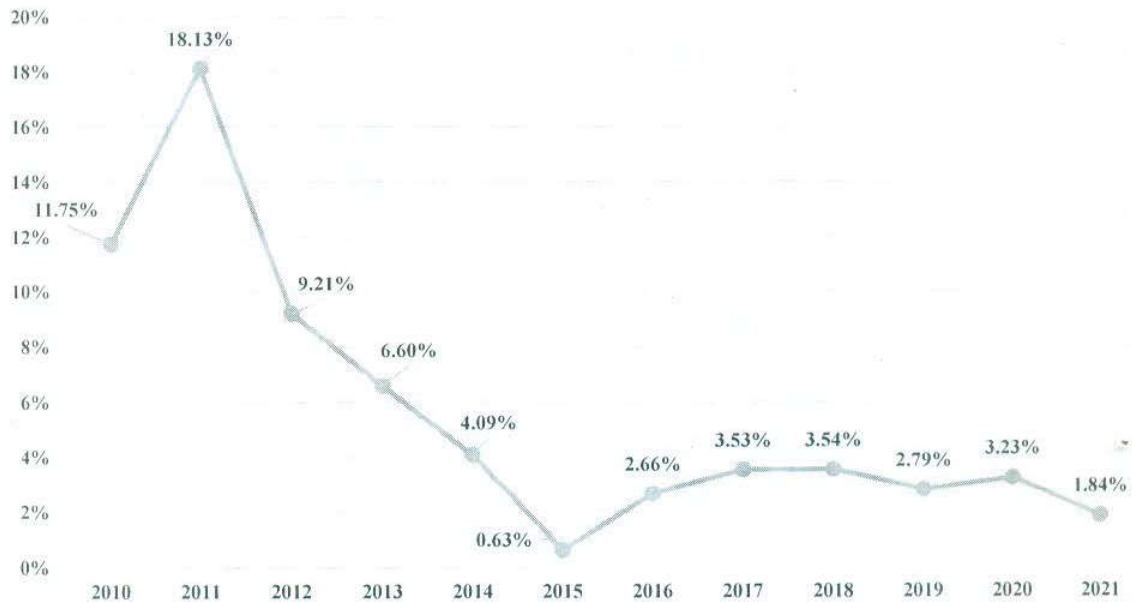
Là một doanh nghiệp hoạt động trong ngành sản xuất nguyên vật liệu xây dựng, hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng của nền kinh tế nói chung và lĩnh vực xây dựng nói riêng. Mặc dù nền kinh tế Việt Nam đạt kết quả tăng trưởng dương trong năm 2021, và được dự báo sẽ tăng trưởng trong các năm tiếp theo, tuy nhiên trong bối cảnh diễn biến phức tạp của đại dịch Covid – 19, tình hình kinh tế - chính trị - xã hội thế giới còn nhiều vấn đề bất ổn, kinh tế Việt Nam cũng không tránh khỏi những ảnh hưởng đáng kể. Khi tốc độ tăng trưởng kinh tế giảm sút, nhu cầu đầu tư về việc xây dựng cơ sở hạ tầng, thi công công trình,... cũng giảm sút, ảnh hưởng tiêu cực đến ngành xây dựng kéo theo ngành phụ trợ - sản xuất nguyên vật liệu xây dựng – lĩnh vực hoạt động của Công ty cũng bị suy giảm, từ đó tạo rủi ro đối với doanh thu cũng như dòng tiền của Công ty. Đồng thời ảnh hưởng tiêu cực đến kế hoạch sản xuất kinh doanh với các dự án đầu tư của Công ty do phát sinh những khó khăn trong việc tìm kiếm khách hàng trên thị trường.

Do vậy, nhằm hạn chế những tác động bất lợi từ những chuyển động của nền kinh tế vĩ mô và vi mô đến hiệu quả hoạt động của công ty, Công ty luôn cập nhật các biến động của nền kinh tế, đánh giá các tác động của các chính sách vĩ mô đến thị trường, đưa ra những dự báo của riêng mình và các phương án chủ động điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp.

Rủi ro Lạm phát

Nhìn chung, mặt bằng giá trong năm 2021 tăng thấp so với cùng kỳ năm 2020, nguyên nhân chính do diễn biến phức tạp của dịch Covid -19 gây ảnh hưởng mạnh mẽ tới nhu cầu tiêu dùng của người dân. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2021 giảm 3,8% so với năm 2020. Bên cạnh đó, một số nguyên nhân khác kiềm chế mức độ tăng CPI là: Dịch vụ du lịch, vui chơi giải trí giảm mạnh; việc thực thi chính sách hỗ trợ các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid -19 như giảm giá tiền điện, hỗ trợ dịch vụ viễn thông; một số địa phương tiếp tục miễn, giảm học phí.... Chỉ số giá tiêu dùng bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với năm 2020, đạt mục tiêu dưới 4% của Quốc Hội đề ra trong bối cảnh một năm với nhiều thách thức.

Biểu đồ 2: Tỷ lệ lạm phát của Việt Nam giai đoạn 2010 – 2021



(Nguồn: Tổng cục thống kê)

Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế nói chung và ngành sản xuất nguyên vật liệu xây dựng nói riêng, lạm phát tăng cao có thể làm gia tăng các khoản chi phí đầu vào, đặc biệt là chi phí nguyên vật liệu, nhân công,... ảnh hưởng lớn đến hoạt động, kết quả kinh doanh và tiềm năng tăng trưởng của doanh nghiệp. Để giảm thiểu tác động của lạm phát đối với hoạt động kinh doanh, Công ty đã đưa ra những chính sách tài chính cần thiết, những công cụ phù hợp nhằm kiểm soát chi phí nguồn nguyên liệu đầu vào, nâng cao hoạt động kinh doanh và đem lại lợi nhuận cho Công ty.

Rủi ro Lãi suất

Trong ngành sản xuất, lãi suất đóng vai trò lớn trong động lực tăng trưởng của doanh nghiệp. Do đó, mức lãi suất thấp và ổn định giúp cho doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận đến các khoản vay, tiết kiệm chi phí.

Diễn biến lãi suất Việt Nam trong 10 năm gần đây có sự biến động mạnh. Trong 2 năm gần đây, để đối phó với hậu quả của đại dịch Covid-19, Ngân hàng Nhà nước đã quyết định hạ lãi suất điều hành 3 lần liên tiếp, đồng thời yêu cầu các Ngân hàng thương mại hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn về mặt thanh khoản, thông qua việc giảm lãi suất cho vay, giãn nợ và cơ cấu lại nợ. Nhờ đó, lãi suất cho vay cũng đã có xu hướng giảm nhẹ để hỗ trợ nền kinh tế và mặt bằng lãi suất đã đứng ở mức thấp nhất 10 năm qua, giảm mạnh về mức phổ biến 8%-12% giúp cho các doanh nghiệp có thể giảm chi phí lãi vay và hỗ trợ tích cực đến kết quả kinh doanh của Công ty. Việc lãi suất được duy trì ở mức thấp đã cải thiện tính thanh khoản cũng như tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng Công ty.

Trong năm 2021, Công ty Cổ phần Khang Minh Group đã thực hiện một số khoản vay ngắn hạn và trung hạn nhằm bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tuy nhiên mức đòn bẩy không cao, do đó Công ty không chịu ảnh hưởng nhiều từ biến động lãi suất trên thị trường.

- **Rủi ro chính sách và pháp luật:**

Là một doanh nghiệp Việt Nam, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chịu tác động và sự chi phối của hệ thống pháp luật : Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thương mại, Luật Thuế Giá trị gia tăng, Thuế Tiêu thụ đặc biệt,...

Trong những năm qua, Luật và các văn bản dưới luật đều được sửa đổi, bổ sung và thay thế. Đặc biệt, Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp mới được Quốc hội thông qua và có hiệu lực kể từ đầu năm 2021, do đó, sẽ có một số ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện để phù hợp với nền kinh tế luôn không ngừng phát triển, do đó, sự thay đổi về hệ thống pháp luật Việt Nam là vấn đề tất yếu và ít nhiều gây ra ảnh hưởng đến kế hoạch và hoạt động kinh doanh của Công ty.

Hiện nay, Công ty quản trị và giảm thiểu rủi ro phụ thuộc vào các thay đổi luật pháp bằng cách thường xuyên theo sát việc dự báo, dự thảo các luật mới, điều chỉnh luật cũ, đồng thời thực hiện phổ biến đến Ban lãnh đạo và từng cán bộ công nhân viên trong Công ty để hạn chế những rủi ro luật pháp trong hoạt động

- **Rủi ro Quản trị Công ty:**

Rủi ro xuất phát từ quản trị công ty yếu kém là rủi ro tiềm ẩn, nhưng có thể ảnh hưởng lớn đến sự phát triển lâu dài và bền vững của một doanh nghiệp, gây thiệt hại cho cổ đông và các nhà đầu tư. Rủi ro này có thể phát sinh do 2 nguyên nhân chính (i) sự thiếu hụt, chưa được bù đắp kịp thời của một hoặc nhiều cán bộ lãnh đạo chủ chốt và (ii) sự hài hòa lợi ích và trách nhiệm giữa các cấp quản trị.

Trong năm qua, dựa trên cơ sở đội ngũ quản lý có trình độ chuyên môn cao và nhiều năm kinh nghiệm, Công ty đã và đang xây dựng hệ thống quản trị Công ty một cách toàn diện và khoa học, tuân thủ chặt chẽ các quy định về quản trị công ty quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn thi hành và chế độ báo cáo, công bố thông tin theo quy định pháp luật tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển lâu dài và bền vững của Công ty.

- **Rủi ro đặc thù:**

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất nguyên vật liệu xây dựng, ngoài các rủi ro nêu trên, GKM có khả năng đối mặt với một số rủi ro đặc thù ngành như sau:

Rủi ro cạnh tranh

Hiện nay, Công ty đang hoạt động sản xuất nguyên vật liệu xây dựng với các mặt hàng chủ đạo đó là gạch không nung, đá ốp lát cao cấp, nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng.

Đối với mặt hàng gạch không nung, đây là sản phẩm truyền thống kể từ khi thành lập của Công ty và hiện đã có thương hiệu trên thị trường. Tuy nhiên, ngành sản xuất gạch không nung là ngành có tính chất vùng miền, trong khi đó Công ty có duy nhất 01 nhà máy sản xuất đặt tại tỉnh Hà Nam, do đó chi phí vận chuyển đến các tỉnh thành khác cao khiến Công ty khó có thể cạnh tranh đối với các nhà cung cấp truyền thống. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp nhỏ lẻ, các hộ gia đình xung quanh thị trường tiêu thụ chính của Công ty đang mọc lên ngày càng nhiều với giá thành phân phối thấp do đó áp lực cạnh tranh là rất lớn. Vì vậy, để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đã áp dụng tự động hóa dây chuyền sản xuất, giúp tăng hiệu quả sản xuất và giảm giá thành sản phẩm, đồng thời chủ động thu hẹp quy mô hoạt động sản xuất mặt hàng truyền thống và dịch chuyển dần vốn đầu tư sang ngành nhôm nhằm đem lại doanh thu và lợi nhuận cho sự phát triển bền vững của Công ty.

Đối với mặt hàng đá ốp lát cao cấp, đây là thị trường Công ty mới thâm nhập trong khoảng 2 năm đến 3 năm nay trở lại đây, do đó sự cạnh tranh từ các doanh nghiệp đã có thương hiệu và có dòng khách hàng truyền thống là điều không thể tránh khỏi. Vì vậy, nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, Công ty tập trung nguồn lực vào nghiên

cứu và đầu tư phát triển đa dạng mẫu mã sản phẩm đem lại sự lựa chọn tối ưu cho khách hàng đồng thời xác định phân khúc thị trường mà Công ty đã và đang hướng tới nhằm xây dựng chiến lược kinh doanh dài hạn cho Công ty.

Đối với mặt hàng nhôm thanh định và các sản phẩm ứng dụng, Công ty mới tham gia đầu tư trong năm 2021, do vậy về thương hiệu và tệp khách hàng của Công ty chưa đa dạng. Do đó, khả năng cạnh tranh trên thị trường đối với mặt hàng này khá khó khăn. Vì vậy, Công ty phải tập trung nguồn lực nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng và đa dạng hóa mẫu mã sản phẩm để làm bước đà trên con đường phát triển dài hạn của Công ty.

Rủi ro về biến động giá nguyên liệu

Các sản phẩm chủ đạo của Công ty là gạch không nung các loại, gạch ốp lát cao cấp và nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng, đây là những sản phẩm phải sử dụng trữ lượng nguyên liệu lớn.

Đối với sản xuất gạch không nung, nguyên liệu chính để sản xuất là đá mặt, phụ phẩm của ngành khai thác đá xây dựng. Tuy nhiên, hiện tại nhà máy sản xuất gạch không nung của Công ty được đặt tại Hà Nam – vị trí đặc địa gần khu cung cấp nguyên liệu do đó không chịu ảnh hưởng nhiều bởi biến động giá nguyên liệu cũng như không tốn chi phí vận chuyển nguyên liệu. Trong khi đó, nguồn nguyên liệu chính để sản xuất gạch ốp lát cao cấp và các sản phẩm từ nhôm được Công ty nhập khẩu từ nước ngoài nên biến động giá cả trên thị trường ít nhiều ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty. Vì vậy, nhằm hạn chế rủi ro này, Công ty thực hiện chiến lược duy trì quan hệ hợp tác lâu dài với nhà cung cấp truyền thống đồng thời tìm kiếm những nhà cung cấp tiềm năng khác trên thị trường nhằm giảm thiểu chi phí khi thị trường giá nguyên liệu biến động

Rủi ro biến động giá cổ phiếu niêm yết:

Việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam sẽ đem lại những lợi ích to lớn cho Công ty như: Khẳng định uy tín, quảng bá rộng rãi thương hiệu, tăng cường tính thanh khoản, tạo cơ hội cho Công ty huy động vốn để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, hướng tới việc chuẩn mực hóa công tác quản trị và điều hành của Công ty. Tuy nhiên, rủi ro biến động giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán là điều không tránh khỏi. Giá chứng khoán trên thị trường được quyết định bởi nhiều yếu tố, trong đó tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức niêm yết chỉ là một yếu tố tác động. Giá chứng khoán biến động có thể do: cung – cầu cổ phiếu, tình hình kinh tế - xã hội, sự thay đổi quy định pháp luật về chứng khoán, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư... Sự biến động giá cổ phiếu có thể gây ảnh hưởng đến thương hiệu, giá trị, tâm lý của các khách hàng của Công ty.

Rủi ro khác:

Ngoài các rủi ro kể trên, Công ty cũng có khả năng gặp phải các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn,... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Để hạn chế thiệt hại từ các rủi ro này, Công ty đã có các phương án phòng ngừa giúp giảm thiểu các thiệt hại như mua bảo hiểm cho các tài sản và bảo hiểm con người và lắp đặt các hệ thống cứu hỏa tại văn phòng đồng thời tuyên truyền phòng cháy chữa cháy và các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn khác.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Trong năm 2021, Công ty tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh những mặt hàng chủ đạo như gạch không nung, đá ốp lát cao cấp, đá ốp lát thạch anh đồng thời mở rộng mặt hàng kinh doanh sang nhóm nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng nhằm xây dựng “hệ sinh thái nguyên vật liệu xây dựng”. Công ty từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất thông qua việc đầu tư khoa học kỹ thuật vào dây chuyền sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng để nâng cao hiệu quả đầu tư góp phần tăng trưởng nguồn doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch trong năm 2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Tổng Doanh thu	230.000.000.000	249.149.506.315	108,33
2	Vốn điều lệ	223.270.518.709	238.139.000.000	106,66
3	Lợi nhuận sau thuế	19.500.000.000	35.166.174.619	180,34
4	Cổ tức	5%	10%	200,00

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021)

Năm 2021 là một năm đột phá của Công ty khi phát triển mở rộng về cả quy mô vốn và ngành nghề hoạt động kinh doanh. Theo BCTC hợp nhất, Công ty ghi nhận Tổng doanh thu là 249,1 tỷ đồng, đạt khoảng 108% so với kế hoạch, Lợi nhuận sau thuế thu về 35 tỷ

đồng, đạt 180% so với kế hoạch kinh doanh do ĐHCĐ thường niên 2021 đề ra. Công ty đã thực hiện tăng vốn thành công từ 148,9 tỷ đồng lên 238,1 tỷ đồng thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng (tỷ lệ phát hành 2 : 1) và phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 10%). Nguyên nhân chính dẫn đến sự tăng trưởng về cả doanh thu và lợi nhuận của Công ty do trong năm Công ty tập trung vào nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm cung ứng. Đồng thời, hoạt động kinh doanh của các Công ty con trong hệ sinh thái cũng đem lại nguồn lợi nhuận đáng kể cho Công ty.

2. Tổ chức và nhân Sự

Danh sách Ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ
I	Ban Tổng Giám đốc	
1	Ông Bùi Thế Nam	Tổng Giám đốc
2	Ông Hoàng Văn Hải	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Văn Tiêm	Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị
II	Kế toán trưởng	
1	Bà Trần Thị Miên	Kế toán trưởng

2.1. Ban Tổng Giám Đốc

a. Ông Bùi Thế Nam – Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Bùi Thế Nam**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 07/07/1977
- Nơi sinh: Hải Dương
- CMND/CCCD: 036077005725
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh

- Địa chỉ thường trú: 1701 T09 KĐT TimesCity, 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ vật liệu; Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001 đến 2005	Tổng công ty Lilama	Nhân viên kỹ thuật
2005 đến 2010	Công ty TNHH Chipsgood (Tổng Công ty rau quả)	Phó GD sản xuất
2010 đến 2021	CTCP TD Austdoor	Giám đốc sản xuất toàn quốc
05/2021 đến nay	CTCP Khang Minh Group	Tổng Giám đốc

- Chức vụ nắm giữ hiện nay tại Công ty: Tổng Giám đốc
- Các chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Tổng số Cổ phần nắm giữ, trong đó:
 - Đại diện sở hữu*: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu*: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không

b. Ông Hoàng Văn Hải – Phó Tổng Giám đốc

- Họ và tên: **Hoàng Văn Hải**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 24/07/1982
- Nơi sinh: Hải Dương
- CMND/CCCD: 030082001743

- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Căn 212 – VP5 Bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Đại học - Thạc sỹ tài chính ngân hàng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2003 đến 2006	Công ty cơ khí Trần Hưng Đạo	Kỹ sư xưởng cơ khí
2010 đến 2015	Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển CN Hưng Yên	Chuyên viên tín dụng
2015 đến 2019	Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển CN Nam Hà Nội	Kiểm soát viên kiêm thư ký giám đốc
2019 đến nay	CTCP Thương mại dịch vụ Thành Tâm và Công ty CP Đầu tư phát triển Dịch vụ và thương mại Hoàng Minh	Chủ tịch HĐQT
06/2021 đến nay	CTCP Khang Minh Group	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ nắm giữ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng Giám đốc
- Các chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Thương mại dịch vụ Thành Tâm và Công ty CP Đầu tư phát triển Dịch vụ và thương mại Hoàng Minh
- Tổng số Cổ phần nắm giữ, trong đó:
 - Đại diện sở hữu* 369.820 cổ phiếu, chiếm 1,55% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu* 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - 369.820 cổ phiếu, chiếm 1,55% vốn điều lệ

- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không

c. Ông Nguyễn Văn Tiêm – Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị

- Họ và tên: Nguyễn Văn Tiêm
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/09/1982
- Nơi sinh: Vĩnh Phúc
- CMND/ CCCD: 168599522
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố Trần Phú, Phường Châu Sơn, Phủ Lý, Hà Nam
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2006 – 06/2009	CTCP Tam Kim	Quản đốc phân xưởng
07/2009 – 08/2010	CTCP TM Minh Việt	Giám sát công trình
09/2010 – nay	CTCP Khang Minh Group	Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị
04/2016 – nay	CTCP Khang Minh Group	Thành viên HĐQT

- Chức vụ nắm giữ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc phụ trách sản xuất và thiết bị
- Các chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không.

- Tổng số Cổ phần nắm giữ, trong đó: 36.382 cổ phiếu, chiếm 0,15% vốn điều lệ
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 36.382 cổ phiếu, chiếm 0,15% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan:

STT	Tên cá nhân/ Tổ chức	Số CMND/CCCD	Mối quan hệ	Số lượng Cổ phần	Tỷ lệ trên vốn điều lệ
1	Lại Phú Nam	168371977	Bố	1.212	0,005
2	Lại Thị Thu Hằng	168075089	Vợ	3.637	0,15

- Những khoản nợ đối với Công ty: Không

2.2. Kế toán trưởng

Bà Trần Thị Miên – Kế toán trưởng

- Họ và tên: **Trần Thị Miên**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/06/1985
- Nơi sinh: Nam Định
- CMND/CCCD: 036185002372
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Xóm 2, Thanh Sơn, Kim Bảng, Hà Nam
- Trình độ chuyên môn: Đại học – Khoa Kế toán doanh nghiệp
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2007 đến 2013	Công ty TNHH MTV VPID Hà Nam	Kế toán tổng hợp
2014 đến 2017	CTCP may xuất khẩu Vina Capital	Kế toán tổng hợp

2017 đến 2/ 2021	CTCP Khang Minh Group	Kế toán tổng hợp
3/2021 đến nay	CTCP Khang Minh Group	Kế toán trưởng

- Chức vụ nắm giữ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Các chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- Tổng số Cổ phần nắm giữ, trong đó:
 - Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
 - Cá nhân sở hữu: 585 cổ phiếu, chiếm 0,002% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu của những người có liên quan: 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không

2.3. Những thay đổi trong ban điều hành

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện kiện toàn bộ máy nhân sự trong Ban điều hành nhằm chuẩn bị nguồn lực vững mạnh để đạt được các mục tiêu và nhiệm vụ do ĐHCĐ đặt ra, cụ thể:

- Ngày 24/3/2021, Công ty đã miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Hoàng Hạnh Phúc và bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Trần Thị Miên.
- Ngày 31/05/2021, Công ty đã miễn nhiệm chức vụ Giám đốc đối với Ông Lê Hoài An và bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Ông Bùi Thế Nam.
- Ngày 08/06/2021, Công ty đã miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Kinh doanh đối với Ông Phạm Sĩ Giang và bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Hoàng Văn Hải.

2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tổng số lượng lao động Công ty đến thời điểm 31/12/2021

Đơn vị: Người

Tiêu chí	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Phân theo trình độ học vấn	137	100%

1. Trên Đại học và Đại học	28	20,4%
2. Cao đẳng, trung cấp	29	21,1%
3. Lao động phổ thông	80	58,5%
<i>Phân theo giới tính</i>	<i>137</i>	<i>100%</i>
1. Lao động nam	96	70%
2. Lao động nữ	41	30%
Tổng	137	100%

(Nguồn: Công ty Cổ phần Khang Minh Group)

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

❖ **Chính sách tiền lương:**

Tiền lương của người lao động do hai bên thỏa thuận trong hợp đồng lao động và được trả theo năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công việc, mức lương của người lao động không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế mà người lao động thực hiện.

Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn và kỹ thuật cao.

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng công việc. Về quy định chung, Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- + Khen thưởng định kỳ theo quý, năm hoặc theo phong trào phát động;
- + Hưởng lương theo năng suất và mức độ hoàn thành công việc;
- + Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm, thưởng sáng kiến;
- + Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm ngày thành lập Công ty.

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Ngân sách Nhà nước.

❖ **Chính sách khen thưởng:**

Nhằm động viên cán bộ, nhân viên, ngoài việc khen thưởng thường xuyên, tùy theo kết quả và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh mang lại Công ty còn có các hình thức khen thưởng khác như: tổ chức cho người lao động đi tham quan nghỉ mát; khen thưởng đột xuất cho những cá nhân, tập thể đóng góp mang lại hiệu quả cho Công ty.

❖ Chính sách phúc lợi:

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật lao động, Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ, nhân viên; quan tâm đến người lao động trong các ngày lễ tết. Ngoài những quyền lợi được quy định trong Luật Lao động, người lao động trong Công ty còn được hưởng đãi ngộ dưới các hình thức như du lịch, nghỉ mát, trợ cấp khi thai sản và ốm đau, trợ cấp khó khăn, bảo hiểm nhân thọ...

❖ Chính sách tuyển dụng và đào tạo:

Công ty khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ, nhân viên được đào tạo nâng cao trình độ nhằm thực hiện tốt công việc được giao, đáp ứng tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, tiêu chuẩn công việc theo quy định. Công ty xây dựng quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nhân viên trong đó nêu rõ phạm vi, đối tượng, các hình thức đào tạo và chế độ trong công tác đào tạo. Cụ thể như sau:

- **Tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm quản lý dự án phục vụ mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.
- **Đào tạo:** Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ khác.
 - + **Đào tạo nhân viên mới:** Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.
 - + **Đào tạo tại nơi làm việc:** Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của người nhân viên Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.
 - + **Đào tạo thường xuyên:** Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.
 - + **Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận,** đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

❖ Chính sách khác:

Công ty tổ chức định kỳ các phong trào văn hóa, thể thao và các buổi dã ngoại để nâng cao tinh thần tập thể và giảm sự căng thẳng từ công việc

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

a) Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2021, nhằm mở rộng hoạt động kinh doanh Công ty đã thực hiện một số khoản đầu tư lớn như sau:

STT	Đơn vị nhận vốn góp	Thời gian thực hiện	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ (%)	Mối quan hệ với GKM	Mục đích
1	Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh	10/2021	29.500.000.000	99,64	Công ty con	Mở rộng hoạt động sản xuất Đá thạch anh
2	Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh	01/2021	7.650.000.000	75,74	Công ty con	Sản xuất nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng
		10/2021	15.300.000.000			

Trong năm, Công ty đã thực hiện chào bán thành công đợt 7.4418.540 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, trong tổng số 74.418.540.000 đồng vốn thu về Công ty đã góp 15.300.000.000 đồng vào Công ty con - Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh để triển khai dự án “Nhà máy sản xuất nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng”, tình hình thực hiện dự án như sau:

Dự án đã thực hiện xong việc đầu tư Giai đoạn 1, bao gồm:

- + Hệ thống dây chuyền sơn và các thiết bị phụ trợ đã đi vào hoạt động ổn định từ tháng 7/2021.
 - + Hai dây chuyền đùn ép nhôm 770 ust và 1100 ust đã lắp đặt xong và dự kiến vào giữa tháng 3/2022 sẽ đi vào sản xuất.
- b) Các công ty con, công ty liên kết (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết):

STT	Tên	Tình hình hoạt động tài chính năm 2021
1	Công ty Cổ phần Đá Thạch anh Khang Minh (tên cũ:	Tổng tài sản: 216.498.813.896 đồng Vốn điều lệ: 139.000.000.000 đồng

	Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh)	Doanh thu: 70.992.577.609 đồng Lợi nhuận sau thuế: 13.804.731.771 đồng Tỷ lệ sở hữu của GKM tại Công ty: 99,64%
2	Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh	Tổng tài sản: 56.229.608.686 đồng Vốn điều lệ: 30.300.000.000 đồng Doanh thu: 28.417.429.359 đồng Lợi nhuận sau thuế: 92.258.141 đồng Tỷ lệ sở hữu của GKM tại Công ty: 75,74%

4. *Tình hình tài chính*

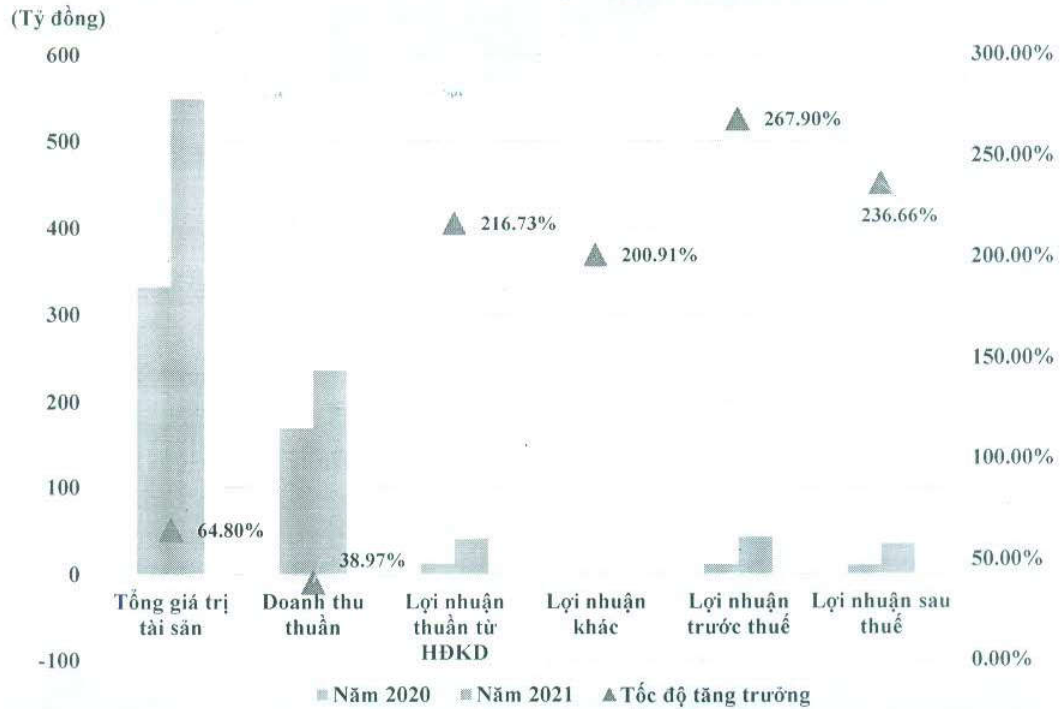
a) *Tình hình tài chính:*

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% Tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	332.911.191.979	548.626.677.935	64,80
Doanh thu thuần	170.046.902.256	236.308.449.777	38,97
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	12.907.148.709	40.881.172.815	216,73
Lợi nhuận khác	(1.408.683.251)	1.421.537.698	200,91
Lợi nhuận trước thuế	11.498.465.458	42.302.710.513	267,90
Lợi nhuận sau thuế	10.445.640.541	35.166.174.619	236,66
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	-

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2021)

Tình hình tài chính của Công ty giai đoạn 2020 - 2021



Tại thời điểm ngày 31/12/2021, Tổng tài sản của Công ty sau hợp nhất là 548,6 tỷ đồng, tăng 64,8% so với năm 2020, do Công ty đã tăng quy mô hoạt động thông qua thực hiện tăng vốn điều lệ từ 148,8 tỷ đồng lên 238,1 tỷ đồng. Số tiền thu được từ đợt chào bán được dùng để đầu tư góp vốn vào Công ty con, trả nợ vay ngân hàng và bổ sung nguồn vốn lưu động của Công ty.

Năm 2021, doanh thu thuần của công ty đạt 236,3 tỷ đồng, tăng 38,97% so với năm 2020; lợi nhuận sau thuế đạt 35,17 tỷ đồng, tăng 236,66% so với năm 2020, do Công ty có định hướng đúng đắn, tập trung phát triển sản phẩm chủ lực là gạch, đá Conslab Thạch Anh, đá ốp lát cao cấp đồng thời mở rộng sang nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng phù hợp với xu thế phát triển của thị trường vật liệu xây dựng mới, bên cạnh đó, Công ty kết hợp đẩy mạnh hoạt động thương mại nhằm chủ động hơn trong quá trình phân phối sản phẩm và đầu tư thêm máy móc thiết bị, nâng cao năng suất lao động. Do đó, doanh thu và lợi nhuận của Công ty đều tăng lên đáng kể.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
----------	-----	----------	----------

1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,81	2,56
- Hệ số thanh toán nhanh: [(Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	1,65	2,31
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	45,74	45,70
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	%	84,31	84,15
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	5,01	7,28
- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,51	0,54
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,14	14,88
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn đầu tư chủ sở hữu	%	5,78	11,80
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,14	6,41
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,59	17,30*

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở

a) Cổ phần:

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	23.813.900
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	23.669.867
3	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng (*)	144.033

Tổng số	23.813.900
----------------	-------------------

(*): Hạn chế chuyển nhượng 01 năm từ ngày 18/10/2021 đến 17/10/2022 theo Nghị quyết HĐQT số 13/2021/KM/NQ-HĐQT ngày 15/10/2021 về Phân phối cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua trong đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng.

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông công ty 31/12/2021

STT	Cơ cấu cổ đông	Cổ phần tương ứng	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ/VĐL thực góp (%)
1	Cổ đông trong nước	23.806.061	238.060.610.000	99,97
	Cổ đông là tổ chức	4.297.028	42.970.280.000	18,05
	Cổ đông là cá nhân	19.509.033	195.090.330.000	81,92
2	Cổ đông nước ngoài	7.839	78.390.000	0,03
	Cổ đông là tổ chức	6.000	60.000.000	0,025
	Cổ đông là cá nhân	1.839	18.390.000	0,008
	Tổng Cộng	23.813.900	238.139.000.000	100,00

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ (tại thời điểm 31/12/2021):

STT	Tên cổ đông	Cổ phần tương ứng	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ/VĐL thực góp (%)
1	Đặng Việt Lê	2.548.240	25.482.400.000	10,70
2	CTCP Chứng khoán APG	4.296.760	42.967.600.000	18,04
	Tổng cộng	6.845.000	68.450.000.000	28,74

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Thời điểm góp	Vốn điều lệ trước	Giá trị vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi phát hành (Tỷ đồng)	Hình thức góp vốn	Căn cứ pháp lý	Đơn vị cấp phép
---------------	-------------------	-----------------------	---	-------------------	----------------	-----------------

vốn/tăng vốn	khi phát hành (Tỷ đồng)	(Tỷ đồng)				
09/2010	0	21	21	Góp vốn thành lập	GCNĐKKD số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp lần đầu ngày 23/09/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam
09/2015	21	24	45	Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	GCNĐKDN số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 25/09/2015	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam
3/2018	45	90	135	Chào bán cổ phiếu ra công chúng	- GCNĐKDN số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần thứ 3 ngày 08/03/2018; - Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 01/GCN-	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

					UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/01/2018.	
12/2018	135	6,75	141,75	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	<ul style="list-style-type: none"> - GCNĐKDN số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 06/12/2018; - Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước số 7579/UBCK-QLCB ngày 13/11/2018 về việc đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty Cổ phần gạch Khang Minh (GKM). 	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

2019	141,75	708,709	148,83709	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	<ul style="list-style-type: none"> - GCNĐKDN số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Nam cấp thay đổi lần thứ 6 ngày 16/01/2020; - Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước số 6989/UBCK-QLCB ngày 19/11/2019 về việc đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty cổ phần Khang Minh Group (GKM). 	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
2021	148,83709	89,301910	238,139	Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Phát hành	<ul style="list-style-type: none"> - GCNĐKDN số 0700510750 do Sở kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà 	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

				<p>cổ phiếu để trả cổ tức</p>	<p>Nam cấp thay đổi lần thứ 7 ngày 05/11/2021;</p> <ul style="list-style-type: none">- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 140/GCN- UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 19/08/2021.- Công văn của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước số 6636/UBCK- QLCB ngày 26/10/2021 về việc đã nhận được Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty cổ phần Khang Minh Group.	
--	--	--	--	---------------------------------------	--	--

- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Trái phiếu
 - + Loại trái phiếu: Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, có tài sản đảm bảo; mệnh giá: 10.000.000 đồng/trái phiếu.
 - + Tổng khối lượng phát hành 10.000 trái phiếu tương đương 100.000.000.000 đồng. Lãi suất cố định 12,6%/năm. Kỳ hạn trái phiếu: 36 tháng, ngày phát hành: 20/9/2021, ngày đáo hạn: 20/9/2024.
 - + Phương thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định thông qua đại lý phát hành. Tiền gốc thanh toán theo mệnh giá một lần vào ngày đáo hạn;
 - + Mục đích phát hành: Tăng quy mô vốn hoạt động kinh doanh.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1 Tác động lên môi trường

Công ty luôn chú trọng việc tuyên truyền về cách thức bảo vệ môi trường từ những việc như phân loại rác thải để tái chế, sử dụng tiết kiệm năng lượng điện, nước, tắt khi không sử dụng, hạn chế sử dụng túi nilon, lựa chọn sử dụng các sản phẩm thân thiện với môi trường để thay thế... Từ những hành động, việc làm nhỏ sẽ góp phần hình thành lối sống tích cực trong cộng đồng CBCNV trong Công ty nói riêng và xã hội nói chung.

Với định hướng tập trung phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường, CTCP Khang Minh Group là một trong các doanh nghiệp sản xuất với một trong những tấm gương điển hình tiên tiến đi đầu trong công cuộc thay đổi nhận thức của cộng đồng xã hội về vật liệu xây không nung, thúc đẩy phát triển thị trường sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung, góp phần vào việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững và biến đổi khí hậu ở Việt Nam

6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Công ty đã và đang tăng cường công tác quản lý nhằm kiểm soát các tác động ảnh hưởng đến môi trường, đảm bảo sử dụng và quản lý hiệu quả các nguồn nguyên vật liệu, áp dụng công nghệ mới trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

6.3 Tiêu thụ năng lượng

Công ty đặc biệt chú trọng đến việc tiết kiệm năng lượng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức trong việc tuyên truyền trong hệ thống CBCNV

ý thức sử dụng tiết kiệm điện, tắt các thiết bị điện không sử dụng, sử dụng các nguồn năng lượng sạch, tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên và năng lượng tái chế.

6.4 *Tiêu thụ nước*

Tiết kiệm tiêu thụ nước cũng luôn là một trong những vấn đề luôn được Công ty chú trọng. CBCNV của Công ty cũng luôn có ý thức trong việc sử dụng và tái chế lượng nước đã sử dụng một cách hiệu quả.

6.5 *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:
Không

Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

6.6 *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: Tại thời điểm 31/12/2021 là : 137 người.
- Mức thu nhập bình quân năm 2021 là: 7.000.000 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty đảm bảo người lao động thực hiện nghiêm ngặt chế độ bảo hộ lao động và an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nâng lương, nâng bậc cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, Tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn và tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: phụ thuộc vào từng chương trình đào tạo cụ thể của mỗi đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.
- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức, quản lý, marketing...

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty tích cực tham gia các hoạt động, phong trào về hỗ trợ, phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế, xã hội và giáo dục; tham gia các cuộc vận động, các phong trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ người nghèo,...; góp phần giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển xã hội văn minh và bền vững.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2021 được đánh giá là một đánh dấu sự phát triển ấn tượng của Công ty khi phát triển mở rộng về cả quy mô vốn và ngành nghề hoạt động kinh doanh. Trong năm, Công ty tiếp tục duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh những mặt hàng chủ đạo như gạch không nung, đá ốp lát cao cấp, đá ốp lát thạch anh đồng thời mở rộng mặt hàng kinh doanh sang nhóm nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng nhằm xây dựng “hệ sinh thái nguyên vật liệu xây dựng”, cụ thể như sau:

- Nhà máy số 1 tại KCN Châu Sơn, Lê Hồng Phong, Phủ Lý, Hà Nam: Sản xuất mặt hàng chính là gạch xây không nung và gạch lát ngoài trời cao cấp.
- Nhà máy số 2 tại Thị trấn Kiện Khê, Thanh Liêm, Hà Nam: Sản xuất mặt hàng chính là Đá nhân tạo gốc Thạch anh – Conslab Thạch Anh.
- Nhà máy số 3 tại KCN Châu Sơn, Lê Hồng Phong, Phủ Lý, Hà Nam: Sản xuất mặt hàng chính là nhôm thanh định hình và các sản phẩm ứng dụng như cửa sổ, cửa cuốn,...

Đồng thời, trong năm, Công ty từng bước nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất thông qua việc đầu tư khoa học kỹ thuật vào dây chuyền sản xuất. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tìm kiếm các cơ hội đầu tư tiềm năng để nâng cao hiệu quả đầu tư góp phần tăng trưởng nguồn doanh thu và lợi nhuận cho Công ty. Nhờ những định hướng đúng đắn và đường lối phát triển cụ thể, theo BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021, Công ty ghi nhận Tổng doanh thu thuần là 236,3 tỷ đồng, đạt khoảng 103% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế thu về 35,17 tỷ đồng, đạt 180% so với kế hoạch kinh doanh do ĐHCĐ thường niên 2021 đề ra. Công ty đã thực hiện tăng vốn thành công từ 148,9 tỷ đồng lên 238,1 tỷ đồng thông qua việc chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được trong năm 2021:
 - + Nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới, đẩy mạnh nâng cao cơ sở vật chất của các nhà máy và dây chuyền sản xuất.

- + Phát triển “hệ sinh thái sản xuất nguyên vật liệu xây dựng” thông qua việc đầu tư vào Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh.
- + Mở rộng hoạt động kinh doanh, bước đầu gia nhập vào thị trường bất động sản.

2. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản:*

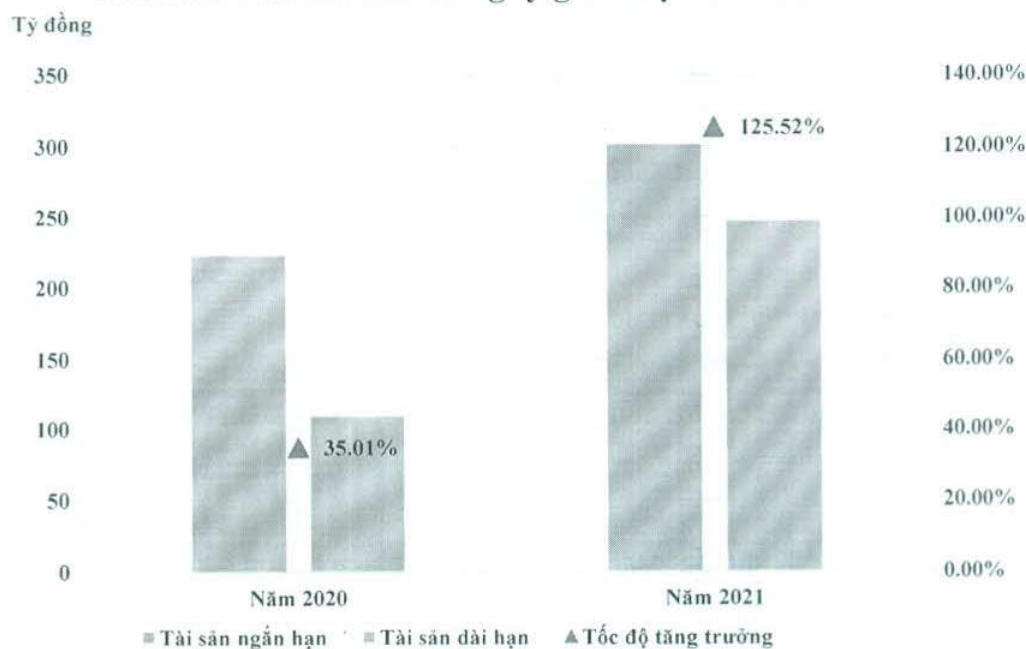
- *Biến động tài sản của Công ty:*

Đơn vị tính: đồng

TÀI SẢN	Năm 2020	Năm 2021	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	223.361.236.188	301.568.507.945	35,01%
Tài sản dài hạn	109.549.955.791	247.058.169.990	125,52%
Tổng tài sản	332.911.191.979	548.626.677.935	64,80%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2021)

Tình hình tài sản của Công ty giai đoạn 2020 - 2021



b) *Tình hình nợ phải trả:*

- *Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:*

Đơn vị: Đồng

STT	Nội dung	31/12/2020	31/12/2021
I	Các khoản nợ phải trả	152.287.940.333	250.718.711.670
1	Nợ ngắn hạn	123.660.296.572	117.805.164.002
	- Phải trả người bán ngắn hạn	60.832.762.873	37.964.873.974
	- Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.253.535.132	503.847.826
	- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	6.002.282.137	12.881.713.509
	- Phải trả người lao động	2.149.822.979	1.699.012.975
	- Chi phí phải trả ngắn hạn	214.982.877	1.605.802.562
	- Phải trả ngắn hạn khác	2.686.405.268	2.135.965.629
	- Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	50.520.505.306	61.013.947.527
2	Nợ dài hạn	28.627.643.761	132.913.547.668
	- Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	28.627.643.761	132.913.547.668

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán 2021)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc nhất quán. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Trên cơ sở triển vọng phát triển ngành, Công ty đón đầu cơ hội và có kế hoạch vượt qua thách thức để xây dựng Công ty phát triển một cách toàn diện, bền vững. Lấy hiệu quả sản xuất kinh doanh làm thước đo cho sự tăng trưởng bền vững. Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh nhằm đảm bảo lợi nhuận tăng dần hàng năm, cải thiện đời sống người lao động và mức thu nhập ổn định của người lao động.

Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và từng bước phát triển Khang Minh Group trở thành một doanh nghiệp ổn định, bền vững trong lĩnh vực sản xuất và phân phối vật liệu xây dựng có uy tín cao trên thị trường, sẽ cung ứng cho thị trường với những sản phẩm và dịch vụ có chất lượng, độ tin cậy cao và đạt tiêu chuẩn.

Mục tiêu cụ thể

Duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất các sản phẩm vật liệu xây dựng hiện tại của Công ty đó là gạch không nung, đá thạch anh, nhôm định hình và sản phẩm ứng dụng.

Định hướng mục tiêu cốt lõi là đưa sản phẩm vật liệu xây dựng của Công ty có dấu ấn trên thị trường và phát triển bền vững, phù hợp với định hướng của ngành và chính sách của nhà nước.

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:*

a) *Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường*

Công ty luôn luôn quan tâm, thực hiện đúng và đầy đủ những quy định pháp luật về việc bảo vệ môi trường trong quá trình vận hành và sản xuất.

b) *Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động*

Trong năm, Công ty đã thực hiện chủ trương tăng cường chấp hành kỷ luật và nâng cao năng suất lao động. Đồng thời, luôn đảm bảo người lao động nhận được mức lương công bằng và xứng đáng với công sức, sự đóng góp của mình. Ngoài ra, Công ty kết hợp với Công đoàn quan tâm và chú trọng đến đời sống tinh thần và sức khỏe của người lao động, đảm bảo việc khám sức khỏe đều đặn theo quy định của Công ty.

c) *Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương*

Trong năm 2021, Công ty đã tích cực tham gia các hoạt động xã hội, quyên góp ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn và ủng hộ các vùng bão lụt, vùng biên cương hải đảo. Đồng thời tham gia các chương trình đào tạo, hội khuyến học, ủng hộ xây dựng nhà tình thương giúp nâng cao đời sống cho người dân và góp phần phát triển xã hội văn minh, bền vững.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Hoạt động của Công ty trong năm 2021 đã thực hiện đúng định hướng theo kế hoạch, phù hợp với quan điểm của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong kỳ đại hội trước đó. Các hoạt động được điều hành một cách linh hoạt theo chiều hướng tích cực và ứng phó kịp thời với những rủi ro do yếu tố khách quan mang lại.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty*

Nhìn chung trong năm tài chính 2021, Ban điều hành Công ty đã rất nỗ lực để hoàn thành các chỉ tiêu theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Công ty vẫn duy trì sự ổn

định và điều hành hoạt động của Công ty theo đúng định hướng của Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ Quy định. Quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, BHXH, BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động đúng quy định của công ty và pháp luật.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Kế thừa những thành tựu của năm 2021, HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn trong năm 2022 bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng đã ký và sử dụng nguồn vốn một cách có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2022.
- Duy trì việc trao đổi tình hình hàng tuần giữa chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, ý tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị hàng quý nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Soạn thảo kế hoạch và chiến lược phát triển Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành (%)	Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
1	Ông Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	10,70%	2
2	Ông Nguyễn Việt Hà	Thành viên HĐQT không điều hành	0,000%	0

STT	Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần và các chứng khoán khác do công ty phát hành (%)	Số lượng chức danh thành viên Hội đồng quản trị, chức danh quản lý nắm giữ tại công ty khác
3	Ông Nguyễn Văn Tiêm	Thành viên HĐQT điều hành	0,15%	0
4	Ông Trần Hưng Dũng	Thành viên HĐQT không điều hành	0%	0
5	Ông Trần Hải Long	Thành viên HĐQT độc lập	0%	0

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động theo đúng tinh thần Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan quy định. Các cuộc họp của HĐQT được duy trì đều đặn, đúng Điều lệ. HĐQT đã bám sát định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và tình hình thực tế của Công ty đã đề ra và chỉ đạo, quản lý, giám sát các hoạt động của Công ty thực hiện theo nội dung Nghị quyết đã thống nhất.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tiến hành 23 cuộc họp, ban hành các Biên bản và Nghị quyết làm cơ sở cho Ban Giám đốc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-KM/2021	18/01/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc thành lập Công ty con – Công ty Cổ phần Nhôm Khang Minh	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2	02/NQ-KM/2021	26/02/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
3	03/NQ-KM/2021	24/03/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc miễn nhiệm và bầu thay thế Kế toán trưởng Công ty	100%
4	04/NQ/HĐQT-KM/2021	29/03/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
5	04.1/NQ/HĐQT-KM/2021	05/04/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch kinh doanh, vay vốn của Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Hà Tây	100%
6	05/NQ/HĐQT-KM/2021	26/04/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh rút một phần tài sản đảm bảo tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đồng Văn Hà Nam II	100%
7	06/NQ-KM/2021	31/05/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc miễn nhiệm Giám đốc và bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty	100%
8	07/NQ-KM/2021	08/06/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc miễn nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị và bầu thay thế Người phụ trách quản trị Công ty; Miễn	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			nhiệm chức danh Phó Giám đốc Kinh doanh Công ty; Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty	
9	08/2021/KM/NQ-HĐQT	14/06/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc triển khai phương án chào bán và hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng	100%
10	09/2021/KM/NQ-HĐQT	12/07/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua tỷ lệ chào bán thành công và phương án bù đắp thiếu hụt của đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng; tăng vốn điều lệ tại Công ty TNHH Khang Minh Conslab Thạch Anh	100%
11	10/2021/KM/NQ-HĐQT	19/07/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua một số nội dung tại hồ sơ chào bán thêm chứng khoán ra công chúng của Công ty	100%
12	11/2021/KM/NQ-HĐQT	19/07/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề trong lĩnh vực kinh doanh hiện tại của Công ty	100%
13	2007/NQ-HĐQT/GKM	20/07/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua đầu tư vào CTCP Điện Sinh Khối BPW Cẩm Thủy	100%
14	2007.1/NQ-HĐQT/GKM	20/07/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua đầu tư vào CTCP APG ECO Hòa Bình	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15	10/2021/KM/NQ-HĐQT	12/08/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức	100%
16	12/2021/KM/NQ-HĐQT	10/09/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua phương án phát hành trái phiếu	100%
17	13/2021/KM/NQ-HĐQT	15/10/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua	100%
18	14/NQ-HĐQT/GKM	21/09/2021	Nghị quyết thông qua đầu tư vào CTCP Đầu tư Cụm Công nghiệp APG	100%
19	15/2021/KM/NQ-HĐQT	22/10/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua thay đổi mục đích sử dụng số tiền thu được của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng	100%
20	16/2021/KM/NQ-HĐQT	26/10/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả phát hành cổ phiếu; Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Sửa đổi Điều lệ Công ty; Đăng ký cổ phiếu bổ sung và niêm yết cổ phiếu bổ sung	100%
21	17/2021/NQ-HĐQT	04/11/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của Công ty con; Đổi tên Công ty con và thay đổi người đại diện phần vốn góp của Công ty tại Công ty con	100%

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
22	18/NQ-HDQT/GKM	07/12/2021	Nghị quyết HĐQT về việc chuyển nhượng cổ phần CTCP Điện Sinh Khối BPW Cẩm Thủy	100%
23	19/NQ-HDQT/2021	20/12/2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc Công ty nhận chuyển nhượng cổ phần tại Công ty Cổ phần APG Energy Nghệ An	100%

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Công ty hiện nay có 01 thành viên độc lập là Ông Trần Hải Long - người có nhiều kinh nghiệm trong việc lãnh đạo quản lý cũng như điều hành các Công ty cổ phần. Đồng thời, ông cũng có trình độ chuyên môn cao và kiến thức sâu rộng, phong phú trong các lĩnh vực như Kinh doanh, Đầu tư, Tài chính,... Trong năm 2021, ông đã đóng góp tích cực vào xây dựng tầm nhìn chiến lược, quyết định chiến lược và hoạch định kế hoạch kinh doanh, sản xuất của Công ty.
- e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm. Toàn bộ thành viên HĐQT Công ty đều tích cực tham gia các chương trình về quản trị công ty.

2. *Ban Kiểm soát*

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
1	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS	3.637	0,02
2	Bà Cao Thị Thương	Thành viên BKS	0	0
3	Bà Nguyễn Minh Đức	Thành viên BKS	0	0

b) **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên ban kiểm soát để thực hiện các chức năng nhiệm vụ của ban, họp xây dựng bổ sung kế hoạch hoạt động năm 2021. Hàng quý, Ban kiểm soát đều tổ chức họp vào cuối quý để tổng kết các hoạt động trong tháng và đề ra kế hoạch hoạt động kiểm tra, giám sát của quý tiếp theo.

- Sau đại hội đồng cổ đông, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch bổ sung cho kế hoạch hoạt động đầu năm và đã họp phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban kiểm soát.
- Ban Kiểm soát đã kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua việc tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các văn bản, báo cáo định kỳ của các Phòng chuyên môn.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban giám đốc.
- Phối hợp với Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam giám sát việc thực hiện công tác soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2021 và Báo cáo tài chính năm 2021 của công ty.

3. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*

a) **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích và chi phí cho thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty năm 2021, cụ thể:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/lương (đồng)	Ghi chú
I. Hội đồng quản trị				
1	Ông Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	453.320.541	
2	Ông Lê Hoài An	Phó Chủ tịch HĐQT	134.701.963	Miễn nhiệm 24/03/2021
3	Ông Phạm Sĩ Giang	Thành viên HĐQT	120.327.624	Miễn nhiệm 24/03/2021
II. Ban kiểm soát				

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao/lương (đồng)	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thị Thu	Trưởng ban BKS	54.563.880	Miễn nhiệm 24/03/2021
2	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng ban BKS	168.709.166	
3	Bà Nguyễn Minh Đức	Thành viên BKS	51.998.627	
III. Tổng Giám đốc và người quản lý khác				
1	Ông Bùi Thế Nam	Tổng Giám đốc	206.448.520	Bổ nhiệm 01/06/2021
2	Bà Hoàng Hạnh Phúc	Kế toán trưởng	77.885.400	Miễn nhiệm 24/03/2021
3	Bà Trần Thị Miên	Kế toán trưởng	208.668.817	Bổ nhiệm 24/03/2021

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Trần Hải Long	Thành viên HĐQT	33.075	0,14%	0	0,00%	Bán cổ phiếu bằng phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán
2	Lê Hoài An	Thành viên HĐQT	749.700	3,15%	200.000	0,84%	Bán cổ phiếu bằng phương thức khớp

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
		kiêm Giám đốc (Đã miễn nhiệm 05/2021)					lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán
3	Đặng Việt Lê	Chủ tịch HĐQT	3.352.650	14,08%	2.548.240	10,70%	Mua và bán cổ phiếu bằng phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán; Mua cổ phiếu của đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ tức bằng cổ phiếu
4	Vũ Tuấn Lan	Người có liên quan của thành viên HĐQT/Người phụ trách quản trị – Ông	155.000	0,65%	0	0,00%	Bán cổ phiếu bằng phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
		Nguyễn Việt Hà					
5	Nguyễn Việt Hà	Thành viên HĐQT	331.623	1,39%	74	0,00%	Bán cổ phiếu bằng phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán
6	Đào Thị Kim Dung	Người có liên quan của thành viên HĐQT/ Người phụ trách quản trị – Ông Nguyễn Việt Hà	210.030	0,88%	0	0,00%	Bán cổ phiếu bằng phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán và nhận cổ tức bằng cổ phiếu
7	Nguyễn Việt Hồng	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT – Ông Đặng Việt Lê	631.312	2,65%	0	0,00%	Bán cổ phiếu bằng phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
8	Hoàng Văn Hải	Phó Tổng Giám đốc	64.700	0,27%	369.820	1,55%	Mua cổ phiếu bằng phương thức khớp lệnh trên sàn giao dịch chứng khoán; Mua cổ phiếu của đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ tức bằng cổ phiếu
9	Lương Thị Xuân Phương	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT – Ông Đặng Việt Lê	496.125	2,08%	793.799	3,33%	Mua cổ phiếu của đợt chào bán thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và nhận cổ tức bằng cổ phiếu

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không
- d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện quản trị Công ty theo đúng những nội dung đã quy định trong Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan khác.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam và được thẩm định bởi Ban kiểm soát công ty.

Kết quả kiểm toán, thẩm định của các đơn vị liên quan cho thấy rằng:

Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán;

(Xem chi tiết phần Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán)

Nơi nhận:

- Lưu VT.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHANG MINH GROUP
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐẶNG VIỆT LÊ